

Số: 816 /SXĐ-PTĐT&HTKT  
V/v thông báo kết quả thẩm định  
thiết kế cơ sở hạng mục Hạ tầng kỹ  
thuật Khu dân cư thương mại dịch  
vụ Đông Bình Dương, phường  
Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh  
Bình Dương.

Bình Dương, ngày 16 tháng 8 năm 2021

**Kính gửi: Công ty TNHH Phát triển Đô thị Đông Bình Dương.**

Sở Xây dựng nhận được Tờ trình số 08-2021/ĐBD-TTr ngày 18/02/2021 của Công ty TNHH Phát triển Đô thị Đông Bình Dương về việc thẩm định thiết kế cơ sở hạng mục Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (kèm theo hồ sơ thiết kế);

Căn cứ Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Sau khi xem xét hồ sơ, tổng hợp các ý kiến góp ý của các Sở, ngành, địa phương có liên quan; Hồ sơ thiết kế cơ sở đã được chỉnh sửa, bổ sung, Sở Xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở Hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư thương mại dịch vụ Đông Bình Dương như sau:

#### **I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN:**

1. Tên dự án: Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư thương mại dịch vụ Đông Bình Dương.

2. Nhóm dự án, loại, cấp, quy mô công trình:

a) Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

b) Loại công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật

c) Cấp công trình: Cấp II.

d) Qui mô công trình: Khu đất có diện tích 1.267.002 m<sup>2</sup>.

3. Người quyết định đầu tư: Công ty TNHH Phát triển Đô thị Đông Bình Dương.

4. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên hệ:

- Chủ đầu tư: Công ty TNHH Phát triển Đô thị Đông Bình Dương.

- Thông tin liên hệ: khu phố Tân Phú 2, Tân Phước, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.



5. Địa điểm xây dựng: phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.
6. Giá trị tổng mức đầu tư hạng mục hạ tầng kỹ thuật: 803 tỷ đồng.
7. Nguồn vốn đầu tư: Vốn doanh nghiệp và vốn vay.
8. Thời gian thực hiện: Năm 2021.
9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:
  - QCVN 01:2019/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng
  - QCVN 06-2010/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;
  - QCVN 07:2016/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị;
  - QCVN 41: 2019/BGTVT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ;
  - QCVN 09:2013/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các Công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả;
  - QCVN 32:2011/BTTTT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chống sét cho các trạm viễn thông và mạng cáp ngoại vi;
  - TCXDVN 104-2007, Tiêu chuẩn “Đường Đô thị-Yêu cầu thiết kế”;
  - 22TCN 211:2006, Áo đường mềm-các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế;
  - TCVN 8859:2001 Về lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô-đường sử dụng năng lượng hiệu quả;
  - QCVN 32:2011/BTTTT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chống sét cho các trạm viễn thông và mạng cáp ngoại vi;
  - TCXDVN 104-2007, Tiêu chuẩn “Đường Đô thị-Yêu cầu thiết kế”;
  - 22TCN 211:2006, Áo đường mềm-các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế;
  - TCVN 8859:2001 Về lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô, thi công và nghiệm thu;
  - TCXDVN 33:2006 Cấp nước - Mạng lưới đường ống và công trình - Tiêu chuẩn thiết kế;
  - TCVN 6379-1998 “Thiết bị chữa cháy - Trụ nước chữa cháy - Yêu cầu thiết kế”;
  - TCVN 7957:2008 Thoát nước mạng lưới và công trình bên ngoài – tiêu chuẩn thiết kế;
  - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện ban hành kèm theo Thông tư số 40/2009/TT-BCT ngày 31/12/2009 của Bộ Công thương;
  - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện ban hành kèm theo Thông tư số 04/2011/TT-BCT ngày 16/02/2011 của Bộ Công thương;
  - TCXDVN 259:2001 Tiêu chuẩn chiếu sáng nhân tạo đường, đường phố, quảng trường đô thị;
  - TCXDVN 333:2005 Chiếu sáng nhân tạo bên ngoài công trình công cộng và kỹ thuật hạ tầng đô thị. Tiêu chuẩn thiết kế.
10. Nhà thầu khảo sát địa chất: Công ty Cổ phần Khảo sát – Tư vấn Thiết kế - Xây dựng Nam Côn Sơn.
11. Nhà thầu khảo sát địa hình: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Dịch vụ Nam Việt.
12. Các nhà thầu tư vấn lập thiết kế cơ sở: Liên danh Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Phú Gia Hòa, Công ty TNHH Thương mại và Kỹ thuật PCCC Tiên Hưng và Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Bric.



## **II. HỒ SƠ DANH MỤC TRÌNH THẨM ĐỊNH**

### **1. Văn bản pháp lý**

- Văn bản số 637/UBND-KTN ngày 02/3/2017 của UBND tỉnh về triển khai dự án Khu dân cư thương mại dịch vụ Đông Bình Dương;

- Văn bản số 1956/UBND-KTN ngày 03/05/2019 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương

- Văn bản số 3534/UBND-KT ngày 23/07/2020 của UBND tỉnh Bình Dương về việc điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án Khu dân cư thương mại dịch vụ Đông Bình Dương;

- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 7627380647 thay đổi lần 4 ngày 30/07/2020 dự án đầu tư Khu dân cư thương mại dịch vụ Đông Bình Dương;

- Quyết định số 3122/QĐ-UBND ngày 25/10/2019 của UBND tỉnh về việc cho phép Công ty TNHH Phát triển Đô thị Đông Bình Dương gia hạn tiến độ đưa đất vào sử dụng tại phường Tân Bình;

- Văn bản số 5993/UBND-NC ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh về thực hiện kết luận thanh tra số 20/KL-TTr ngày 18/12/2017; Kết luận số 20/KL-TTr ngày 18/12/2017 của Thanh tra tỉnh về Thanh tra dự án khu dân cư thương mại dịch vụ Đông Bình Dương;

- Các quyết định số 2264/QĐ-UBND ngày 21/5/2007, 4697/QĐ-UBND ngày 26/10/2007, 3738/QĐ-UBND ngày 27/11/2008, 2422/QĐ-UBND ngày 17/6/2009, 5653/QĐ-UBND ngày 31/12/2009, 3347/QĐ-UBND ngày 01/11/2010, 2825/QĐ-UBND ngày 02/11/2015 của UBND tỉnh về giao đất cho Công ty Cổ phần Ngoại thương và Phát triển Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh thực hiện dự án đợt 1,2,3,4,5,6;

- Quyết định 4046/QĐ-UBND của UBND thị xã Dĩ An ngày 25/09/2018 về việc phê duyệt điều chỉnh đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương, phường Tân Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương;

- Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 của UBND thành phố Dĩ An về việc phê duyệt điều chỉnh nội dung quy hoạch hệ thống cấp điện, hệ thống điện chiếu sáng tại Khoản 5, Điều 1, Quyết định số 4046/QĐ-UBND ngày 25/09/2018 của UBND thị xã (nay là thành phố) Dĩ An về việc phê duyệt điều chỉnh đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư thương mại dịch vụ Đông Bình Dương, phường Tân Bình;

- Quyết định số 396/QĐ-STNMT của Sở Tài nguyên và Môi trường ngày 05/04/2019 về việc Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương, quy mô 126,7ha, dân số 25.483 người tại phường Tân Bình, thị xã Dĩ An của Công ty TNHH Phát triển Đô thị Đông Bình Dương;

- Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương số 19/TD-PCCC của Phòng Cảnh sát PCCC & CNCH ngày 02/01/2019;

- Giấy phép quy hoạch số 05/GPQH được UBND thị xã Dĩ An cấp ngày 31/08/2018 cho dự án Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương;

- Báo cáo kết quả thẩm tra của Trung tâm ứng phó thiên tai và biến đổi khí hậu về dự án đánh giá ngập lụt, thoát nước đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 Khu



- Quyết định số 3519/QĐ-UBND của UBND thị xã Dĩ An ngày 22/08/2018 về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Tân Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương;

- Biên bản làm việc ngày 08/01/2020 giữa Sở Xây dựng, Thanh tra tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố Dĩ An (đại diện Phòng Quản lý đô thị thành phố Dĩ An), nhà đầu tư Công ty TNHH Phát triển Đô thị Đông Bình Dương, đơn vị tư vấn thiết kế Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Phú Gia Hòa về quy mô, tiến độ đầu tư và pháp lý đầu tư dự án hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương;

- Văn bản số 06/2020/ĐBD-CV ngày 08/5/2020 của Công ty TNHH Phát triển Đô thị Đông Bình Dương về báo cáo kết quả thực hiện các nội dung theo chỉ đạo của UBND tỉnh và kết luận của Thanh tra;

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25/QĐ-XPVPHC ngày 16/01/2020, số 147/QĐ-XPVPHC ngày 29/09/2020 của Chánh Thanh tra Sở Xây dựng về xử phạt vi phạm hành chính;

- Các văn bản góp ý liên quan đến dự án của các đơn vị:

+ Văn bản số 2450/UBND-ĐT của UBND thành phố Dĩ An ngày 11/10/2019 về việc góp ý thiết kế cơ sở hạng mục hạ tầng kỹ thuật dự án Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương;

+ Văn bản số 1435/SCT-QLNL&KTAT ngày 14/08/2019, số 304/SCT-QLNL&KTAT ngày 03/02/2021 của Sở Công Thương về việc góp ý thẩm định thiết kế cơ sở hạng mục hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương;

+ Văn bản số 2515/SGTVT-QLCL của Sở Giao thông Vận tải ngày 06/08/2019 về việc góp ý kiến thiết kế cơ sở hạng mục Hạ tầng kỹ thuật thuộc Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương;

+ Văn bản số 3756/STNMT-CCQLĐĐ của Sở Tài nguyên và Môi trường ngày 29/07/2019 về việc góp ý hồ sơ thiết kế cơ sở hạ tầng kỹ thuật dự án Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương;

+ Văn bản số 2840/SXD-PTĐT&HTKT của Sở Xây dựng ngày 25/07/2019 về việc chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ thẩm định thiết kế cơ sở hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương, phường Tân Bình;

+ Văn bản số 3198/PCBD-KHVT của Công ty Điện lực Bình Dương ngày 25/07/2019, số 627/PCBD-KHVT ngày 08/02/2021 về việc góp ý thẩm định thiết kế cơ sở hạng mục Hạ tầng kỹ thuật thuộc Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương;

+ Văn bản số 1365/SNN-XDCT của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ngày 15/07/2019 về việc góp ý thiết kế cơ sở hạng mục hạ tầng kỹ thuật thuộc Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương.

+ Văn bản số 377/STTTT-BCVT của Sở Thông tin và Truyền thông ngày 09/07/2019 về việc góp ý thiết kế cơ sở hạng mục hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương;



+ Văn bản số 1109/VNPT-BDG-ĐT của Viễn Thông Bình Dương ngày 05/07/2019 về việc góp ý thẩm định thiết kế cơ sở hạng mục hạ tầng kỹ thuật Thông tin liên lạc của Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương;

+ Văn bản số 2293/SXD-PTĐT&HTKT của Sở Xây Dựng ngày 20/06/2019 về việc góp ý thẩm định thiết kế cơ sở hạng mục Hạ tầng kỹ thuật thuộc Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương.

+ Văn bản số 4154/STNMT-CCBVM ngày 21/9/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc ý kiến về sự phù hợp thiết kế cơ sở công trình hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư so với báo cáo đánh giá tác động môi trường được duyệt;

- Các văn bản đấu nối hạ tầng:

+ Văn bản số 2334/UBND-ĐT của UBND thị xã Dĩ An ngày 27/09/2019 về việc đấu nối đường giao thông thoát nước dự án Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương; Biên bản làm việc ngày 25/07/2019 về việc thỏa thuận đấu nối đường D1, D7, D11 thuộc Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương vào đường Nguyễn Thị Minh Khai;

+ Văn bản số 2358/PCBD-KHVT của Công ty Điện lực Bình Dương ngày 06/06/2019 về việc cấp điện Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương;

+ Văn bản số 88/CN-DA của Chi nhánh cấp nước Dĩ An ngày 23/05/2019 về chấp thuận đấu nối cấp nước;

+ Biên bản làm việc ngày 25/07/2019 về việc thỏa thuận đấu nối đường D1, D7, D11 thuộc Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương vào đường Nguyễn Thị Minh Khai.

+ Biên bản làm việc ngày 11/06/2018 về kiểm tra hiện trạng thoát nước khu vực quy hoạch dự án Khu dân cư thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

## **2. Hồ sơ, tài liệu dự án, khảo sát, thiết kế**

- Hồ sơ thuyết minh thiết kế cơ sở; bản vẽ thiết kế cơ sở hạng mục Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư thương mại dịch vụ Đông Bình Dương;

- Hồ sơ báo cáo khảo sát địa chất, địa hình;

- Hồ sơ năng lực hoạt động xây dựng của nhà thầu khảo sát, lập thiết kế cơ sở.

## **III. NỘI DUNG HỒ SƠ DỰ ÁN TRÌNH THẨM ĐỊNH**

### **1. San nền:**

Dựa theo địa hình tự nhiên và cao độ khống chế đường hiện hữu tiếp giáp là đường Nguyễn Thị Minh Khai để thiết kế cao độ phù hợp cho dự án, cao độ khống chế thấp nhất là 3,0m, cao độ cao nhất là 4.0m; độ dốc san nền trung bình từ 0,15% đến 0,20%.

Hướng dốc san nền để đảm bảo thu gom và tiêu thoát nước mưa trong khu vực dự án ra hệ thống kênh mương. Tận dụng địa hình tự nhiên là kênh rạch, chọn phương án thiết kế phân cấp mặt dốc cục bộ hướng về các tuyến kênh thuận lợi thiết kế thoát nước. Cao độ san nền thấp nhất là +3,0m. Cao độ san nền cao nhất là +4,5m.

- Phân khu 1: khối lượng đất đào 276,8 m<sup>3</sup>; khối lượng đất đắp 1.082,396,4m<sup>3</sup>.

- Phân khu 2: khối lượng đất đào 0 m<sup>3</sup>; khối lượng đất đắp 611.302,8 m<sup>3</sup>.

- Phân khu 3: khối lượng đất đào 0 m<sup>3</sup>; khối lượng đất đắp 860.468,8 m<sup>3</sup>.



## 2. Giao thông:

a. **Giao thông đối ngoại:** Giao thông đối ngoại chính là đường Nguyễn Thị Minh Khai lộ giới 39m.

b. **Giao thông đối nội:** gồm các đường nội bộ như sau:

- Đường D7 lộ giới 30m, trong đó: mặt đường rộng 16m, vỉa hè 2 bên rộng 7m.

- Đường D32 lộ giới 21m, trong đó: mặt đường rộng 9m, vỉa hè 2 bên rộng 6m.

Một đoạn đường D32 lộ giới 16m, trong đó: mặt đường rộng 9m, vỉa hè 1 bên rộng 6m, 1 bên rộng 1m.

- Đường D58 lộ giới 21m, trong đó: mặt đường rộng 9m, vỉa hè 2 bên rộng 6m.

Một đoạn đường D58 lộ giới 16m, trong đó: mặt đường rộng 9m, vỉa hè 1 bên rộng 6m, 1 bên rộng 1m.

- Đường D42, D44 lộ giới 11m, trong đó: mặt đường rộng 7m, vỉa hè 1 bên rộng 1m, 1 bên rộng 3m.

- Các tuyến đường còn lại: D1 đến D6, D8 đến D31, D33 đến D56, D60 đến D72 có lộ giới 13m, trong đó: mặt đường rộng 7m, vỉa hè 2 bên rộng 3m.

- Vận tốc thiết kế: đối với đường D7 và đường D32 vận tốc thiết kế 50km/h, các đường nội bộ còn lại 30km/h.

- Tải trọng trục thiết kế 120KN đối với trục chính D7; 100KN đối với các trục đường còn lại.

- Độ dốc ngang mặt đường 2,00%

c. **Kết cấu áo đường (từ trên xuống):**

- **Kết cấu áo đường nhựa đường D7 và đường D32:** Lớp bê tông nhựa nóng hạt mịn (BTNN C9.5) dày 40mm, lu lèn  $K \geq 0,98$ , mô đun đàn hồi  $E = 280\text{Mpa}$ ; Lớp nhựa dính bám tiêu chuẩn  $1,0\text{kg/m}^2$ , lu lèn  $K \geq 0,98$ ; Lớp bê tông nhựa nóng hạt trung (BTNN C12,5) dày 60mm,  $K \geq 0,98$ , mô đun đàn hồi  $E = 350\text{Mpa}$ ; Lớp nhựa thấm bám tiêu chuẩn  $1,0\text{kg/m}^2$ , lu lèn  $K \geq 0,98$ ; Lớp cấp phối đá dăm 0x4 (loại 1) dày 150mm, lu lèn  $K \geq 0,98$ , mô đun đàn hồi  $E = 350\text{Mpa}$ ; Lớp cấp phối đá dăm 0x4 (loại 2) dày 250mm, lu lèn  $K \geq 0,98$ , mô đun đàn hồi  $E = 350\text{Mpa}$ ; Đất cấp phối dày 300mm, lu lèn  $K \geq 0,95$ , mô đun đàn hồi  $E = 60\text{Mpa}$ ; Đất san nền đầm chặt.

- **Kết cấu áo đường nhựa các đường còn lại:** Lớp bê tông nhựa nóng hạt mịn (BTNN C9.5) dày 60mm, lu lèn  $K \geq 0,98$ , mô đun đàn hồi  $E = 350\text{Mpa}$ ; Lớp nhựa thấm bám tiêu chuẩn  $1,0\text{kg/m}^2$ , lu lèn  $K \geq 0,98$ ; Lớp cấp phối đá dăm 0x4 (loại 1) dày 150mm, lu lèn  $K \geq 0,98$ , mô đun đàn hồi  $E = 350\text{Mpa}$ ; Lớp cấp phối đá dăm 0x4 (loại 2) dày 150mm, lu lèn  $K \geq 0,98$ , mô đun đàn hồi  $E = 350\text{Mpa}$ ; Đất cấp phối dày 300mm, lu lèn  $K \geq 0,95$  mô đun đàn hồi  $E = 60\text{Mpa}$ ; Đất san nền đầm chặt.

d. **Kết cấu vỉa hè:** Gạch lát vỉa hè Terrazzo kích thước  $400 \times 400 \times 30\text{mm}$ . Lớp cát gia cố 8% xi măng dày 100mm. Đất cấp phối dày 300mm, lu lèn  $K \geq 0,95$ , mô đun đàn hồi  $E = 60\text{Mpa}$ . Đất san nền đầm chặt.

e. **Kết cấu bó vỉa:** Bó vỉa làm bằng bê tông xi măng đá 1x2 M250. Bê tông lót bó vỉa đá 4x6 M100 dày 100mm.

f. **Hệ thống an toàn giao thông:** Bố trí biển báo giao thông, vạch sơn đảm bảo theo QCVN 41:2019/BGTVT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ.

g. **Cây xanh:** Hồ trồng cây có kích thước  $1,0\text{m} \times 1,0\text{m}$ ; được đúc khuôn bằng bê



tổng M200 có bề rộng là 100mm. Vị trí hồ trồng cây được đặt ở ranh giữa hai nhà. ống trên đường phố có đường kính cổ rễ  $\geq 10\text{cm}$ , cao  $\geq 3\text{m}$  và phải được chống lắc chắn, ngay thẳng. Chủng loại cây trồng được sử dụng: cây viết, sao đen, các loại cây tương đương kết hợp với trồng cỏ.

Cây xanh công viên thiết kế thực hiện theo quy hoạch chi tiết được duyệt, sử dụng nhiều loại cây trồng bố trí phân tầng để tạo cảnh quan. Công viên trung tâm trồng các loại cây bóng mát như bằng lăng, hoàng nam, si đỏ, cọ dầu,..

#### **h. Cầu, kè**

- Cầu C1, C2, C5, C6, C7, C8, C9, C10: Cầu gồm 1 nhịp giản đơn  $L=18.6\text{m}$ . Mặt cắt ngang gồm 18 dầm BTCT ứng suất trước căng sau đối với cầu C1, C2; đối với các cầu còn lại (C5, C6, C7, C8, C9, C10) thì mặt cắt ngang gồm 8 dầm BTCT ứng suất căng sau. Dầm I có chiều cao  $H=0.7$ , sử dụng bê tông đá 1x2, C42. Cự ly giữa tim các dầm chủ là 1,70m. Dầm ngang bằng BTCT C30 đá 1x2, đổ tại chỗ.

- Cầu C3, C4: Cầu gồm 2 nhịp giản đơn  $L=18,6\text{ m}$ . Mặt cắt ngang gồm 13 dầm BTCT ứng suất trước căng sau đối với cầu C3; với cầu C4 thì mặt cắt ngang gồm 8 dầm BTCT ứng suất trước căng sau. Dầm I có chiều cao  $H=0,7\text{m}$ . Dầm ngang bằng BTCT C30 đá 1x2, đổ tại chỗ.

- Cầu đi bộ bằng qua suối Năm Thập: số lượng 6 cầu, chiều dài cầu  $> 15\text{m}$ ; cấu tạo: cầu bê tông cốt thép, phía trên cầu bố trí trụ bê tông lan can sắt.

- Kết cấu kè bê tông cốt thép: sử dụng cho các tuyến Rạch Ông Tiếp (cũ), Suối Năm Thập (cũ) và suối ngoài ranh tiếp giáp ranh phía Tây Bắc và Đông Nam dự án. Chiều cao kè  $\geq 3.0\text{m}$ . Phía trên mặt kè bố trí hệ thống lan can bảo vệ có chiều cao 1,1m.

- Kết cấu kè đá hộc: sử dụng kết cấu kè đá hộc cho các tuyến kênh cải tạo 1, 2, 3 (kênh dẫn mới) và Suối Cây Da tiếp giáp phía Tây dự án.

**i. Cống hộp:** Thiết kế cống hộp bằng qua kênh giáp ranh dự án, cống hộp làm bằng BTCT. Cống được đặt trên hệ thống móng cọc BTCT. Tường cánh bằng BTCT. Gia cố đầu cống bằng đá hộc xây vữa trên lớp đệm đá dăm. Bố trí 06 cống hộp tại các vị trí có kênh đi qua tuyến đường giao thông dự án như: Cống hộp CH1 bằng qua đường D58 ở phía Bắc thuộc kênh cải tạo 3 (kênh dẫn mới); Cống hộp CH2 bằng qua đường D7 thuộc suối Cây Da; Cống hộp CH3 bằng qua đường D60 thuộc kênh cải tạo 2 (kênh dẫn mới); Cống hộp CH4 bằng qua đường D58 ở phía Nam thuộc kênh cải tạo 2 (kênh dẫn mới); Cống hộp CH5 bằng qua đường D32 gần điểm giao với đường D1 thuộc kênh cải tạo 1 (kênh dẫn mới); Cống hộp CH6 bằng qua đường D8 gần điểm giao với đường D1 thuộc kênh cải tạo 3 (kênh dẫn mới).

#### **3. Thoát nước mưa:**

- Xây dựng hệ thống thoát nước mưa riêng biệt với hệ thống thoát nước thải.

- Nước mưa của dự án sau khi thu gom lại bằng cống và hố ga BTCT được dẫn ra các kênh rạch bên trong khu vực. Hướng thoát nước mưa chính của toàn khu là hướng từ phía đông nam sang tây bắc rồi thoát ra rạch Ông Tiếp và ra sông Đồng Nai.

- Cống thoát nước mưa được bố trí một bên đường, phía còn lại bố trí hố gom, nối với hố ga chính bằng cống D500mm. Riêng tuyến đường trục chính D7 do có bề rộng lòng đường lớn nên bố trí cống thoát nước mưa ở hai bên đường.

- Cống thoát nước mưa được đặt dưới vỉa hè. Cống thoát nước mưa bằng đường



sử dụng cống BTCT H-30 chịu tải trọng cao. Cống thoát nước mưa sử dụng cống bê tông cốt thép đường kính D500mm, D600mm, D800mm, D1000mm, D1200mm.

- Thiết kế kênh chuyển dòng thoát nước nằm dọc theo đường D32, D42, D58, D54, D66 cho các khu vực đồng ruộng xung quanh. Bố trí hồ cảnh quan tại khu vực công viên thể thao trên đường D32 tạo cảnh quan, giảm áp lực ngập úng trong khu vực.

- Mạng lưới thoát nước của dự án được chia ra làm 22 lưu vực thoát nước, tương ứng với từng lưu vực.

#### 4. Thoát nước thải:

- Nguồn tiếp nhận: Nước thải của khu dân cư sẽ được thu gom dẫn về 04 trạm thu gom và xử lý nước thải đạt chuẩn loại A theo quy định. Nước thải sau khi được xử lý sẽ dẫn vào tuyến cống thoát nước riêng biệt với hệ thống thoát nước mưa; đầu tư lắp đặt mương quan trắc, vị trí đặt trạm quan trắc nước thải tự động theo Quyết định số 396/QĐ-STNMT của Sở Tài nguyên và Môi trường ngày 05/04/2019, Văn bản số 4154/STNMT-CCBVM ngày 21/9/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Hướng dốc chính thoát nước thải khu vực bám sát theo hướng dốc thiết kế san nền để hạn chế chiều sâu chôn cống. Cống thoát nước thải của toàn dự án sử dụng cống tròn HDPE có đường kính D300mm, D400mm, D500mm, D600mm. Đối với các đoạn cống bằng đường sử dụng cống chịu tải trọng cao H-30 để hạn chế tác động của xe cộ lưu thông bên trên. Tại các vị trí qua cầu bố trí tuyến cống dọc theo thành cầu, tại vị trí hồ ga gần cầu bố trí máy bơm nước, bơm nước từ thấp lên cao đảm bảo nước thải chảy liên tục không bị gián đoạn và chảy ngược.

- Hệ thống thoát nước thải của dự án được phân ra thành 4 lưu vực chính dẫn về 4 trạm xử lý nước thải:

+ Lưu vực 1: được giới hạn bởi các tuyến đường D44, D32, D5 và ranh giới dự án. Nước thải của lưu vực này sau khi thu gom được dẫn về trạm xử lý nước thải số 1 công suất 1480 m<sup>3</sup>/ngày đêm nằm tại vị trí giao nhau của đường D11 và đường D56, nước thải sau xử lý được xả ra kênh rạch giáp ranh phía bắc khu vực dự án. Hướng dốc chính của cống thoát nước thải lưu vực này là hướng từ phía nam sang phía bắc. Tuyến cống chính thoát nước thải của lưu vực 1 có đường kính D500mm nằm trên đường D11 và đường D56.

+ Lưu vực 2: được giới hạn bởi các tuyến đường D32, D5 và ranh giới dự án. Nước thải của lưu vực này sau khi thu gom được dẫn về trạm xử lý nước thải số 2 công suất 2535 m<sup>3</sup>/ngày đêm nằm trên đường D1, nước thải sau xử lý được xả ra kênh rạch giáp ranh phía nam khu vực dự án. Hướng dốc chính của cống thoát nước thải lưu vực này là hướng từ phía bắc sang phía nam. Tuyến cống chính thoát nước thải của lưu vực 2 có đường kính D500-D600mm từ đường D1 về trạm xử lý nước thải số 2.

+ Lưu vực 3: được giới hạn bởi các tuyến đường D42, D5 và ranh giới dự án. Nước thải của lưu vực này sau khi thu gom được dẫn về trạm xử lý nước thải số 3 công suất 1353 m<sup>3</sup>/ngày đêm nằm trên đường D1, nước thải sau xử lý được xả ra kênh rạch giáp ranh phía nam khu vực dự án. Hướng dốc chính của cống thoát nước thải lưu vực này là hướng từ phía bắc sang phía nam. Tuyến cống chính thoát nước thải của lưu vực 3 có đường kính D400-D500mm nằm trên đường D10.

+ Lưu vực 4: được giới hạn bởi các tuyến đường D5, D13, D26, D42, D44 và



ranh giới dự án. Nước thải của lưu vực này sau khi thu gom được dẫn về trạm xử lý nước thải số 4 công suất 2.313 m<sup>3</sup>/ngày đêm nằm trên đường D15, nước thải sau xử lý được xả ra kênh rạch giáp ranh phía bắc khu vực dự án. Hướng dốc chính của cống thoát nước thải lưu vực này là hướng từ phía nam sang phía bắc. Tuyến cống chính thoát nước thải của lưu vực 4 có đường kính D600mm nằm trên đường D15.

- Trạm xử lý nước thải: Toàn dự án bố trí 04 trạm xử lý nước thải:

+ Trạm xử lý nước thải 1: công suất trạm 1.480m<sup>3</sup>/ngày. Diện tích trạm 637m<sup>2</sup>.

+ Trạm xử lý nước thải 2: công suất trạm 2.535m<sup>3</sup>/ngày. Diện tích trạm 658m<sup>2</sup>.

+ Trạm xử lý nước thải 3: công suất trạm 1.353m<sup>3</sup>/ngày. Diện tích trạm 639m<sup>2</sup>.

+ Trạm xử lý nước thải 4: công suất trạm 2.313m<sup>3</sup>/ngày. Diện tích trạm 639m<sup>2</sup>.

#### 5. Cấp nước và phòng cháy chữa cháy:

- Nguồn cấp nước: nước cấp cho dự án được đầu nối với đường ống cấp nước D300mm hiện hữu trên đường Nguyễn Thị Minh Khai dẫn nước từ nhà máy nước Dĩ An.

- Bố trí tuyến ống cấp nước chính có đường kính D200mm nằm trên các tuyến đường D7, các tuyến ống 2 bên đường D7 kết hợp với nhau tạo thành vòng chính. Bố trí các tuyến ống D110mm, D160mm kết hợp với ống chính D200mm tạo thành các vòng cấp nước. Các tuyến ống nhánh cấp nước đến các hộ dân được thiết kế có đường kính D63mm.

- Đường ống cấp nước sử dụng ống D63mm, D110mm, D160mm, D200mm.

- Đầu tư xây dựng 86 trụ chữa cháy D150mm, khoảng cách 120m/trụ theo quy hoạch được duyệt.

#### 6. Cấp điện:

- Nguồn cấp điện cho khu vực dự án được dẫn từ 2 điểm đầu nối trên tuyến đường dây trung thế hiện hữu (đường Nguyễn Thị Minh Khai) nhận nguồn từ trạm biến áp 110kV Thuận Giao và 110kV Tân Đông Hiệp.

- Toàn bộ khu vực dự án bố trí 20 vị trí trạm biến áp trong đó bố trí 67 máy biến áp có tổng dung lượng 27.460kVA, các trạm biến áp này được đặt tại các vị trí đất công viên, cây xanh, đất hạ tầng kỹ thuật để đảm bảo mỹ quan đô thị. Đối với các công trình công cộng được đặt riêng máy trạm biến áp cho từng công trình.

- Mạng trung thế 22kV:

+ Xây dựng mới các lộ cáp trung thế 22kV đi ngầm đầu nối vào tuyến trung thế 22kV hiện hữu để cấp điện cho các trạm biến áp xây mới trong khu vực. Tại các vị trí đầu nối lắp hệ thống đóng tắt tự động phòng sự cố ảnh hưởng mạng điện chung của vùng.

+ Mạng lưới điện trung thế lấy nguồn từ 2 điểm đầu nối trên đường Nguyễn Thị Minh Khai sau đó được kết nối thành mạng vòng tại tủ RMU 17 nằm ở phân khu 3 đảm bảo độ tin cậy cấp điện của mạng lưới điện khi có sự cố xảy ra.

+ Hệ thống cáp điện khu vực dự án thiết kế đi ngầm. Cáp ngầm đi trong ống HDPE (loại xoắn) đối với cáp ngầm đi trên vỉa hè. Cáp ngầm đi trong ống HDPE chịu lực (ống trơn) cho những đoạn cáp băng đường.

- Mạng hạ thế 0,4 kV

+ Hệ thống điện hạ thế của khu vực dự án được thiết kế đi ngầm trên vỉa hè. Tại



các vị trí nổi cáp có hầm chia cáp.

+ Cáp ngầm hạ thế được luồn trong ống nhựa HDPE xoắn và chôn trong đất dưới lòng đường và vỉa hè. Cáp hạ thế từ trạm biến áp đi đến các tủ điện phân phối cho nhu cầu sinh hoạt và các công trình công cộng. Cáp ngầm hạ thế sử dụng cáp CXV/DSTA.

#### **7. Hệ thống chiếu sáng:**

- Nguồn cấp điện cho hệ thống chiếu sáng được sử dụng nguồn điện từ lưới điện hạ thế.

- Bố trí 10 tủ cáp điện cho mạng lưới chiếu sáng đặt gần vị trí các trạm biến áp.

- Đường D7 là đường trục chính bố trí hệ thống chiếu sáng hai bên đường, sử dụng đèn Led có công suất 100W. Đối với đường D32 và D58 là đường liên khu vực, bố trí hệ thống chiếu sáng một bên đường, sử dụng đèn Led có công suất 140W. Các tuyến đường còn lại bố trí hệ thống chiếu sáng một bên đường, sử dụng đèn Led có công suất 100W.

- Đối với hệ thống chiếu sáng khu vực cây xanh sử dụng bóng đèn tròn cánh quan loại trụ 4 bóng 220V-80W để kết hợp giữa chiếu sáng và tạo cảnh quan cho khu vực.

- Trụ đèn chiếu sáng sử dụng trụ sắt tráng kẽm cao 8,5m-9,5m cần đèn đơn.

#### **8. Thông tin liên lạc:**

- Nguồn cấp: Nguồn cung cấp hệ thống thông tin liên lạc được lấy từ nhà cung cấp dịch vụ trên đường Nguyễn Thị Minh Khai được cung cấp từ các Trạm Viễn Thông khu vực bằng phương thức ngầm hóa với nhà cung cấp dịch vụ.

- Mạng thông tin của khu vực được bố trí đi ngầm. Cáp thông tin được lắp đặt trong hệ thống ống PVC D110mm, bề cáp và hồ kỹ thuật căn hộ được thiết kế theo hướng ngầm hoá với tuyến chính có kết hợp tuyến căn hộ được bố trí trên hè. Đối với những lô có đường thoát hiểm thì tuyến căn hộ bố trí trên lối thoát hiểm và lắp ống chờ từ hồ kỹ thuật đến từng lô.

### **IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ CƠ SỞ:**

1. Sự phù hợp của thiết kế cơ sở với quy hoạch chi tiết xây dựng: Hồ sơ thiết kế cơ sở hạng mục Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư thương mại dịch vụ Đông Bình Dương được lập phù hợp theo Quyết định số 4046/QĐ-UBND của UBND thị xã Dĩ An ngày 25/09/2018 về việc phê duyệt điều chỉnh đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương, phường Tân Bình; Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 của UBND thành phố Dĩ An về việc phê duyệt điều chỉnh nội dung quy hoạch hệ thống cấp điện, hệ thống điện chiếu sáng tại Khoản 5, Điều 1, Quyết định số 4046/QĐ-UBND ngày 25/09/2018 của UBND thị xã (nay là thành phố) Dĩ An về việc phê duyệt điều chỉnh đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư thương mại dịch vụ Đông Bình Dương, phường Tân Bình.

2. Sự phù hợp của thiết kế cơ sở với vị trí địa điểm xây dựng, khả năng kết nối với hạ tầng kỹ thuật của khu vực:

a. Về vị trí địa điểm xây dựng: Phù hợp với quy hoạch chi tiết được duyệt.

b. Về kết nối hạ tầng kỹ thuật: Đảm bảo khả năng kết nối hạ tầng:



- Văn bản số 2334/UBND-ĐT của UBND thị xã Dĩ An ngày 27/09/2019 về việc đấu nối đường giao thông thoát nước dự án Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương.

- Văn bản số 2358/PCBD-KHVT của Công ty Điện lực Bình Dương ngày 06/06/2019 về việc cấp điện Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương; số 627/PCBD-KHVT ngày 08/02/2021 về việc góp ý thẩm định thiết kế cơ sở hạ tầng kỹ thuật thuộc Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương

- Văn bản số 88/CN-DA của Chi nhánh cấp nước Dĩ An ngày 23/05/2019 về chấp thuận đấu nối cấp nước Đông Bình Dương.

- Biên bản làm việc ngày 25/07/2019 về việc thỏa thuận đấu nối đường D1, D7, D11 thuộc Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương vào đường Nguyễn Thị Minh Khai.

- Biên bản làm việc ngày 11/06/2018 về kiểm tra hiện trạng thoát nước khu vực quy hoạch dự án Khu dân cư thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Sự phù hợp của các giải pháp thiết kế về bảo đảm an toàn trong xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ:

a. Về quy định bảo vệ môi trường: Dự án đã được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 396/QĐ-STNMT của Sở Tài nguyên và Môi trường ngày 05/04/2019 về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương, quy mô 126,7ha; Văn bản số 4154/STNMT-CCBVM ngày 21/9/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về ý kiến về sự phù hợp thiết kế cơ sở công trình hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư so với báo cáo đánh giá tác động môi trường được duyệt.

b. Về Quy định phòng, chống cháy, nổ: Dự án đã được cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 19/TD-PCCC do Phòng Cảnh sát PCCC & CNCH cấp ngày 02/01/2019.

4. Sự tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong thiết kế: Các quy chuẩn, tiêu chuẩn được áp dụng trong thiết kế công trình cơ bản là phù hợp theo quy định hiện hành.

5. Điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, năng lực hành nghề của cá nhân tư vấn lập thiết kế cơ sở, khảo sát địa hình, khảo sát địa chất: Nhà thầu lập thiết kế cơ sở, khảo sát địa hình, khảo sát địa chất và các cá nhân chủ nhiệm, chủ trì thiết kế cơ sở, chủ trì khảo sát địa chất có chứng chỉ hành nghề và năng lực hoạt động xây dựng phù hợp với công việc thực hiện.

a. Nhà thầu lập thiết kế cơ sở: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Phú Gia Hòa (Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00015844 cấp ngày 26/06/2020 và Giấy phép hoạt động điện lực số 144/GP-SCT ngày 29/5/2020 của Sở Công thương) liên danh thiết kế cầu với Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và xây dựng Bric (Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00004619 cấp ngày 22/09/2017), liên danh thiết kế PCCC là Công ty TNHH Thương mại và Kỹ thuật PCCC Tiến Hưng; giấy xác nhận số 194/GXN-PCCC cấp ngày 22/11/2017 có đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy chữa cháy.

- Chủ nhiệm thiết kế kiêm chủ trì thiết kế phần hạ tầng kỹ thuật: Ks. Đào Kim Thiện, số chứng chỉ: BXD-00022894.



- Chủ trì thiết kế phần điện: Ks. Huỳnh Thi Đua, số chứng chỉ: PHY-00028389.
- Chủ trì thiết kế cầu đường: Ks. Nguyễn Công Thắng, số chứng chỉ : BXD-00013312 cấp ngày 06/12/2017.
- Chủ trì thiết kế cảnh quan đô thị, cây xanh: Kts. Lê Tấn Hòa, số chứng chỉ: KTS-08-05478.

b. Nhà thầu khảo sát địa chất công trình: Công ty Cổ phần Khảo sát – Tư vấn Thiết kế - Xây dựng Nam Côn Sơn (Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HCM-00035767): Chủ trì khảo sát địa chất Phạm Văn Khương, số chứng chỉ HCM-00031868.

c. Nhà thầu khảo sát địa hình công trình: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Dịch vụ Nam Việt (Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00004015). Chủ trì khảo sát địa hình Đặng Đình Thắng, số chứng chỉ hành nghề KS-08-05726; HCM-00083573.

## V. KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ:

1. Hồ sơ thiết kế cơ sở hạng mục Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương đủ điều kiện để trình duyệt và triển khai các bước tiếp theo theo quy định.

2. Một số nội dung khác cần lưu ý:

a) Đơn vị tư vấn khảo sát xây dựng, lập thiết kế cơ sở hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước chủ đầu tư về tính hợp pháp của văn bản pháp lý kèm theo, tính trung thực và chính xác của kết quả khảo sát; bồi thường thiệt hại khi thực hiện không đúng nhiệm vụ khảo sát, phát sinh khối lượng do khảo sát sai, sử dụng các thông tin, tài liệu, quy chuẩn, tiêu chuẩn về khảo sát xây dựng, về chất lượng hồ sơ thiết kế không phù hợp và các hành vi vi phạm khác gây ra thiệt hại, ảnh hưởng đến chất lượng hồ sơ thiết kế và phải bồi thường thiệt hại khi sử dụng thông tin, tài liệu, quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng, giải pháp kỹ thuật, công nghệ... không phù hợp, gây ảnh hưởng đến chất lượng công trình xây dựng.

b) Chủ đầu tư có trách nhiệm:

- Chủ đầu tư có trách nhiệm thẩm định các nội dung còn lại của dự án, quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình theo thẩm quyền, nội dung quyết định cần đảm bảo các nội dung chính theo quy định tại Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Quyết định hình thức quản lý dự án được quy định tại khoản 1 Điều 62 của Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 19 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14, phù hợp với yêu cầu quản lý và điều kiện cụ thể của dự án để giúp Chủ đầu tư thực hiện trách nhiệm quản lý dự án, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng (Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn thực hiện: Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 và Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ).

- Tiếp tục liên hệ Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện thủ tục đất đai theo quy định làm cơ sở các bước tiếp theo.

- Triển khai hoàn thiện hồ sơ, trình thẩm định, cấp phép trạm xử lý nước thải theo nội dung Quyết định số 396/QĐ-STNMT của Sở Tài nguyên và Môi trường



ngày 05/04/2019 và Văn bản số 4154/STNMT-CCBVM ngày 21/9/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Trong bước thiết kế bản vẽ thi công đề nghị chủ đầu tư lưu ý thực hiện các nội dung sau:

+ Tính toán (căn cứ kết quả khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn) xác định lại hệ số mái, giải pháp kết cấu mái kênh thoát nước, tính lún nền đắp trên đất yếu đảm bảo ổn định công trình. Trong trường hợp cần thiết đề xuất các giải pháp kỹ thuật bổ sung.

+ Kiểm tra đảm bảo cao độ san nền khu vực xây dựng các công trình của dự án và cao độ khu vực lân cận. Kiểm tra vị trí, cao độ của điểm đầu nối hạ tầng kỹ thuật dự án để đảm bảo sự vận hành đồng bộ với hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu vực.

+ Thực hiện đảm bảo theo các yêu cầu tại văn bản thỏa thuận số 2334/UBND-ĐT ngày 27/9/2019 của UBND thành phố Dĩ An.

+ Tiếp tục thực hiện theo các yêu cầu của cơ quan quản lý chuyên ngành, địa phương khi triển khai đấu nối hạ tầng kỹ thuật theo các vị trí điểm đấu nối đã thỏa thuận.

- Dự án hạng mục Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương không thuộc đối tượng được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định thiết kế bản vẽ thi công theo quy định tại Khoản 24, Điều 1 Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; Điều 35, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ. Đề nghị chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thẩm định, thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương theo thẩm quyền.

- Báo cáo kết quả thực hiện xử phạt vi phạm hành chính theo các Quyết định số 25/QĐ-XPVPHC ngày 16/01/2020, Quyết định số 147/QĐ-XPVPHC ngày 29/9/2020; Quyết định số 148/QĐ-XPVPHC, Quyết định số 3029/QĐ-XPVPHC ngày 16/10/2020 của Thanh tra Sở Xây dựng.

- Lập hồ sơ cấp phép xây dựng hạng mục Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương gửi Sở Xây dựng để được xem xét cấp phép xây dựng theo quy định.

Trên đây là thông báo của Sở Xây dựng về kết quả thẩm định thiết kế cơ sở hạng mục Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Thương mại Dịch vụ Đông Bình Dương. Đề nghị Chủ đầu tư tổ chức thẩm định các nội dung còn lại của dự án, tổng hợp các nội dung đã được Sở Xây dựng thẩm định, phê duyệt dự án và thực hiện các bước tiếp theo theo hướng dẫn của Sở Xây dựng tại Điểm b, Khoản 2, Mục V Văn bản này và theo quy định của pháp luật. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND TP Dĩ An;
- GD, các PGD Sở (b/c);
- P. PTĐT&HTKT; P.QLN&TTBDS;
- Thanh tra Sở;
- Lưu: VT, T, Phg.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

